

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST

Ngày 18-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Thẩm phán: Bà Điều Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bắc Hải, ông Nguyễn Văn Khiển, bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Cà Văn H, sinh ngày 24/8/1996 tại xã S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Cà Văn H1 và bà Lò Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2025 đến nay. Có mặt.

2. Cà Văn T, sinh ngày 01/9/1994 tại xã S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản C, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Cà Văn H1 và bà Lò Thị C; bị cáo có vợ là Lò Thị H2 và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo ra đầu thú và bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2025 đến nay. Có mặt.

3. Ngô Đình K, sinh ngày 20/8/2002 tại xã C, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã C (nay là xã M), tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Ngô Đình D và bà Bùi Thị V; bị cáo chưa

có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo ra đầu thú và bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2025 đến nay. Có mặt.

4. Quàng Văn H3, sinh ngày 11/5/1998 tại xã S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Quàng Văn T1 và bà Cầm Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; nhân thân: Tại Bản án số 139/2019/HSST ngày 26/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Quàng Văn H3 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không; tiền án: có 01 tiền án, ngày 26/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 25/4/2024). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2025 đến nay. Có mặt.

5. Bùi Anh T2, sinh ngày 02/3/2002 tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Bùi Văn H4 và bà Bùi Thị T3; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2025 đến nay. Có mặt.

6. Nguyễn Văn Q, sinh ngày 14/10/2002 tại xã S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2025 đến nay. Có mặt.

7. Cà Văn N1, sinh ngày 13/6/2001 tại xã S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Cà Văn T4 và bà Quàng Thị S; bị cáo có vợ là Lò Thị H5 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2025 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn H: Ông Hoàng Trung T5, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S. Có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Đình K: Ông Nguyễn Bá L, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S. Có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn T: Ông Cầm Văn T6, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S. Có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Anh T2: Ông Đèo Văn H6, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S. Có mặt.*

- *Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn H3*: Ông Lò Văn Đ, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh S. Có mặt.
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:
- Anh Bùi Minh T7, sinh năm 2005. Địa chỉ: Bản K, xã C, tỉnh Sơn La. Có mặt.
- Ông Vì Văn Q1, sinh năm 1979. Địa chỉ: Bản H, xã M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.
- Chị Lò Thị H5, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản N, xã M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.
- Chị Lèo Thị Thúy H7, sinh năm 2001. Địa chỉ: Bản C, xã C, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

I. Hành vi vận chuyển trái phép 85.693,61 gam ma túy của Cà Văn H, Cà Văn T, Ngô Đình K, Quàng Văn H3, Bùi Anh T2:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/02/2025, tổ công tác công an huyện S, tỉnh Sơn La, làm nhiệm vụ tại bản Cang, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La phát hiện một nam thanh niên đi xe máy không rõ biển kiểm soát chở thùng hàng màu đen, đuổi theo xe khách Dung D1 chạy tuyến Số P - Hà Nội, biển kiểm soát 26B-004.23 để gửi thùng đồ trên. Nghi vấn có hành vi vi phạm pháp luật, tổ công tác lại gần kiểm tra nhưng đối tượng nhanh chóng điều khiển xe chạy thoát nên không kiểm tra được. Tổ công tác bám đuổi theo chiếc ô tô khách đến 01 giờ 00 phút ngày 10/02/2025 ở địa phận Tiểu khu S, xã V, tỉnh Sơn La đã kiểm tra được đối với chiếc ô tô trên.

Vật chứng thu giữ: 02 thùng nhựa màu đen có vách ngăn dạng lưới kèm nắp đậy kích thước 25x47x34cm. Thùng thứ nhất có dòng chữ “ĐC: Bến xe Văn La H, SĐT: 0868851597, Nguyễn Văn C1”; thùng thứ hai có dòng chữ “ĐC: Ngã tư Bô T huyện K Hưng Yên, SĐT: 052.86672.94, Nguyễn Văn S1”, bên trong có 04 bọc nilon màu cam chứa chất bột màu trắng; 02 bọc nilon màu xanh chứa tinh thể màu trắng; 16 bọc nilon màu vàng dạng hình hộp chữ nhật chứa chất bột màu trắng; 05 bọc nilon màu vàng chứa 112 túi nilon màu xanh và 28 túi nilon màu hồng, bên trong chứa các viên nén màu hồng, nghi là ma túy.

Ngày 14/3/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định. Kết quả: 04 bọc nilon màu cam bên trong chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng 3.976,44 gam trích 39,88 gam làm mẫu gửi giám định đánh ký hiệu từ C1 đến C4; 02 bọc nilon màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 1.992,13 gam trích 19,94 gam làm mẫu gửi giám định đánh ký hiệu C5 và C6; 16 bọc nilon màu vàng dạng hình hộp chữ nhật bên trong chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng

4.918,15 gam trích 54,88 gam làm mẫu gửi giám định đánh ký hiệu từ C7 đến C22; 05 bọc nilon màu vàng bên trong chứa 112 túi nilon màu xanh và 28 túi nilon màu hồng, bên trong chứa 26.788 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2.613,74 gam trích 65,80 gam làm mẫu gửi giám định đánh ký hiệu từ C23 đến C162.

Kết luận giám định số 347/KL-KTHS, ngày 12/02/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh S kết luận:

“Mẫu ký hiệu C1, C2, C3, C4, C23 đến C162 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 105,68 gam.

- Mẫu ký hiệu C7, C8, C9, C10, C11, C12, C13, C14, C15, C16, C17, C18, C19, C20, C21, C22 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 54,88 gam.

- Mẫu gửi ký hiệu C5, C6 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 19,94 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 6.590,18 gam, loại Methamphetamine; 4.918,15 gam, loại Heroine; 1.992,13 gam, loại Ketamine (trong đó bánh Heroine có khối lượng thấp nhất 301,74 gam; túi hồng phiến có khối lượng thấp nhất 15,26 gam; túi ma túy đá có khối lượng thấp nhất 992,77 gam; túi Ketamine có khối lượng thấp nhất 995,12 gam).

Quá trình điều tra có căn cứ xác định, thông qua mối quan hệ xã hội, tháng 12/2023, Cà Văn H quen biết với Lương Văn S2 (sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã X, tỉnh Hưng Yên). Soi thuê H nhận ma túy của người Lào, có tên Thào Ấ (ở huyện M, tỉnh Hòa Phấn, nước CHDCND Lào) từ khu vực biên giới Việt Nam - Lào, sau đó vận chuyển bằng cách gửi xe khách về các tỉnh dưới xuôi cho S2 thì được Soi trả tiền công. H đồng ý và rủ thêm Cà Văn T, Ngô Đình K, Quàng Văn H3, Bùi Anh T2 cùng tham gia. Trong từng lần vận chuyển, H là người liên hệ với Thào Ấm qua mạng xã hội để xác định địa điểm nhận ma túy, bảo các bị cáo khác đi nhận, đóng gói, đi gửi; sau khi nhận được tiền từ S3 đã chia tiền công vận chuyển trái phép chất ma túy cho các bị cáo khác. Trong thời gian từ tháng 12/2023 đến ngày 10/02/2025, Cà Văn H, Cà Văn T, Ngô Đình K, Quàng Văn H3, Bùi Anh T2 đã vận chuyển 09 vụ = 85.693,62 gam ma túy (94 bánh Heroine bằng 28.453,87 gam Heroine, 400 túi hồng phiến = 6.581,34 gam, 42 túi ma túy đá = 41.701,7 gam Methamphetamine, 27 túi Ketamine - 26.870,13 gam được quy đổi = 8.956,71 gam Heroine). Khi thực hiện đến vụ thứ 09 thì bị cơ quan chức năng phát hiện thu giữ, cụ thể:

1. Vụ thứ nhất: Tháng 12/2023, Cà Văn H, Ngô Đình K vận chuyển trái phép 11.216,44 gam ma túy (10 bánh Heroine = 3.017,4 gam, 06 kg ma túy đá = 5.956,62 gam Methamphetamine, 60 túi hồng phiến = 915,6 gam Methamphetamine, 04 kg Ketamine quy đổi = 1.326,82 gam Heroine).

Khoảng tháng 12/2023, Lương Văn S2 gọi điện cho Cà Văn H qua ứng dụng Telegram, bảo đi lên biên giới V1 - Lào nhận ma túy của T8 Ấm mang về đóng gói gửi cho S2. H rủ và cùng Ngô Đình K đi đến điểm hẹn tại bản Bua Hin, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La nhận 10 bánh Heroin, 06 kg ma túy đá, 04 kg Ketamine, 02 áo Hồng phiến (60 túi) và 01 khẩu súng ngắn (không rõ nhãn hiệu) cùng 15 viên đạn (súng, đạn được bọc gói bên ngoài bằng vỏ gói đựng ma túy đá), mang về lán nương của H. Sau đó, H cùng K đóng ma túy vào 03 sọt nhựa màu đen (sọt nhựa giống với sọt đóng gói ma túy bị bắt quả tang ngày 10/02/2025), rồi K chở đi gửi xe khách xuống cho S2. Khẩu súng ngắn H giữ lại, sau đó bán cho một người không rõ danh tính lấy 35 triệu đồng. Lần vận chuyển này, H được S2 trả công 40.000.000 đồng, đã chia cho K 10.000.000 đồng.

2. Vụ thứ hai: Tháng 01/2024, Cà Văn H, Ngô Đình K vận chuyển trái phép 8.631,43 gam ma túy (14 bánh Heroine = 4.224,36 gam, 02 kg ma túy đá = 1.985,54 gam Methamphetamine, 50 túi hồng phiến = 763 gam Methamphetamine, 05 kg Ketamine quy đổi thành 1.658,53 gam Heroine).

Khoảng tháng 01/2024, S2 gọi điện cho H qua ứng dụng T9, bảo đi lên khu vực biên giới nhận ma túy của T8 Ấm về đóng gói gửi cho S2. H đã cùng K đi lên điểm hẹn nhận 14 bánh Heroine, 02 kg ma túy đá, 05 kg Ketamine, 02 áo Hồng phiến (trong đó có 01 áo nguyên vẹn đủ 30 túi và 01 áo đã bị bóc chỉ còn 20 túi), 01 khẩu súng ngắn (không rõ nhãn hiệu, không nhớ bao nhiêu viên đạn), mang về lán nương của H đóng vào 02 sọt nhựa màu đen (sọt nhựa giống với sọt đóng gói ma túy bị bắt quả tang ngày 10/02/2025), rồi K chở đi gửi xe khách xuống cho S2. Khẩu súng ngắn H giữ lại, sau đó bán cho một người không rõ danh tính với giá 35 triệu đồng. Lần vận chuyển này, được S2 trả công 50.000.000 đồng, H chia cho K 10.000.000 đồng.

3. Vụ thứ ba: Tháng 4/2024, Cà Văn H, Ngô Đình K vận chuyển trái phép 9.091,53 gam ma túy (trong đó 06 bánh Heroine = 1.810,44 gam, 07 kg ma túy đá = 6.949,39 gam Methamphetamine, 01 kg Ketamine quy đổi = 331,70 gam Heroine). Khoảng đầu tháng 4/2024, S2 gọi điện cho H qua ứng dụng T9, thuê H đi lên biên giới nhận ma túy của T8 Ấm mang về đóng gói gửi cho S2. H đã cùng K đi lên biên giới nhận 07 kg ma túy đá, 01 kg Ketamine, 06 bánh Heroine, 01 khẩu súng ngắn (không rõ nhãn hiệu, không nhớ bao nhiêu viên đạn), mang về lán nương của H. Sau đó, H và K cho số ma túy vào bao tải dứa màu trắng, xếp măng xung quanh, rồi K chở đi gửi xe khách xuống cho S2. Khẩu súng ngắn, H giữ lại và bán cho một người không rõ danh tính với giá 35 triệu đồng. Lần vận chuyển này, được S2 trả tiền công 50.000.000 đồng, H chia cho K 10.000.000 đồng.

4. Vụ thứ tư: Ngày 02/9/2024, Cà Văn H, Ngô Đình K vận chuyển trái phép 9.969,14 gam ma túy (trong đó 10 bánh Heroine = 3.017,4 gam, 6 kg ma túy

đá = 5.956,62 gam Methamphetamine, 03 kg Ketamine quy đổi = 995,12 gam Heroine). Khoảng trước ngày 02/9/2024, S2 gọi điện cho H qua ứng dụng Telegram, thuê H đi lên khu vực biên giới nhận ma túy từ T8 Ấm mang về đóng gói gửi cho S2. H đã cùng Ngô Đình K đi lên khu vực biên giới nhận 06 kg ma túy đá, 03 kg Ketamine, 10 bánh Heroine, 01 khẩu súng ngắn (không rõ nhãn hiệu, không nhớ bao nhiêu viên đạn), mang về lán nương của H. Sau đó, H cùng K đóng toàn bộ số ma túy, súng, đạn vào 02 sọt nhựa (sọt nhựa giống với sọt đóng gói ma túy bị bắt quả tang ngày 10/02/2025; súng, đạn được bọc gói từ trước bên ngoài bằng vỏ gói đựng ma túy đá), rồi K chở đi gửi xe khách xuống cho S2. Lần vận chuyển này, được S2 trả tiền công 70.000.000 đồng, H đã chia cho K 10.000.000 đồng.

5. Vụ thứ năm: Ngày 10/9/2024 Cà Văn H, Cà Văn T, Quảng Văn H3 vận chuyển trái phép 6.601,44 gam ma túy (12 bánh Heroine = 3.620,88 gam, 02 kg ma túy đá = 1.985,44 gam Methamphetamine, 03 kg Ketamine quy đổi = 995,12 gam Heroine). Khoảng ngày 10/9/2024, S2 gọi điện cho H qua ứng dụng T9, thuê H đi lên biên giới nhận ma túy từ Thao Ấm mang về đóng gói gửi cho S2. H bảo Cà Văn T, Quảng Văn H3 đi lên biên giới nhận 12 bánh Heroine, 02 kg ma túy đá, 03 kg Ketamine và 01 khẩu súng ngắn (Không rõ nhãn hiệu, không nhớ bao nhiêu viên đạn) mang về lán nương của H. Sau đó, H đóng gói ma túy cùng súng, đạn vào 02 sọt nhựa (sọt nhựa giống với sọt đóng gói ma túy bị bắt quả tang ngày 10/02/2025; súng, đạn được bọc gói từ trước bên ngoài bằng vỏ gói đựng ma túy đá) rồi T chở đi gửi xe khách xuống cho S2. Lần vận chuyển này, được S2 trả tiền công 40.000.000 đồng, H đã chia cho T và H3 mỗi người 10.000.000 đồng.

6. Vụ thứ sáu: Đầu tháng 10/2024, Cà Văn H, Cà Văn T, Quảng Văn H3 vận chuyển trái phép 2.901,04 gam ma túy (trong đó 02 kg ma túy đá = 1.985,44 gam Methamphetamine, 60 túi hồng phiến = 915,6 gam Methamphetamine).

Khoảng đầu tháng 10/2024, S2 gọi điện cho H qua ứng dụng T9, thuê H đi lên biên giới nhận ma túy từ Thao Ấm mang về đóng gói gửi cho S2. H bảo T, H3 đi lên khu vực biên giới nhận 02 kg ma túy đá và 02 áo hồng phiến (60 túi), 01 khẩu súng ngắn và 10 viên đạn (không rõ nhãn hiệu; súng, đạn được bọc gói từ trước bên ngoài bằng vỏ gói đựng hồng phiến) mang về lán nương của H. Sau đó, H đóng ma túy cùng súng, đạn vào 01 sọt nhựa (sọt nhựa giống với sọt đóng gói ma túy bị bắt quả tang ngày 10/02/2025) rồi T chở đi gửi xe khách xuống cho S2. Lần vận chuyển này được S2 trả tiền công 30.000.000 đồng, H đã chia cho T và H3 mỗi người 10.000.000 đồng.

7. Vụ thứ bảy: Giữa tháng 10/2024, Cà Văn H, Ngô Đình K, Cà Văn T, Quảng Văn H3 vận chuyển trái phép 16.957,62 gam ma túy (20 bánh Heroine = 6.034,8 gam, 10 kg ma túy đá = 9.927,7 gam Methamphetamine, 03 kg Ketamine quy đổi = 995,12 gam Heroine).

Khoảng đầu tháng 10/2024, S2 gọi điện cho H qua ứng dụng T9, thuê H đi lên biên giới nhận ma túy từ Thao Ấm mang về đóng gói gửi cho S2. H bảo T, H3 đi lên khu vực biên giới nhận 20 bánh Heroine, 10 kg ma túy đá, 03 kg Ketamine, 01 khẩu súng ngắn (không rõ nhãn hiệu, không nhớ bao nhiêu viên đạn) mang về lán nương của H. Sau đó, H và K cùng đóng ma túy và súng, đạn vào 04 sọt nhựa (sọt nhựa giống với sọt đóng gói ma túy bị bắt quả tang ngày 10/02/2025); Súng, đạn được bọc gói từ trước bên ngoài bằng vỏ gói đựng ma túy đá) rồi K chở đi gửi xe khách xuống cho S2. Lần vận chuyển này, được S2 trả tiền công 70.000.000 đồng, H đã chia cho K, T và H3 mỗi người 10.000.000 đồng.

8. Vụ thứ tám: Cuối tháng 11/2024, Cà Văn H, Cà Văn T, Quảng Văn H3 vận chuyển trái phép 8.152,39 gam ma túy (06 bánh Heroine = 1.810,44 gam, 03 kg ma túy đá = 2.978,31 gam Methamphetamine, 90 túi hồng phiến = 1.373,4 gam Methamphetamine; 06 kg Ketamine được quy đổi bằng 1.990,24 gam Heroine). Khoảng cuối tháng 11/2024, S2 gọi điện cho H qua ứng dụng T9, thuê H đi lên biên giới nhận ma túy từ Thao Ấm mang về đóng gói gửi cho S2. H bảo T, H3 đi lên biên giới nhận 06 bánh Heroine, 06 kg Ketamine, 03 kg ma túy đá, 03 bánh hồng phiến (90 túi), 01 khẩu súng ngắn và 07 viên đạn (không rõ nhãn hiệu, súng, đạn được bọc gói từ trước bên ngoài bằng vỏ gói đựng ma túy đá) mang về lán nương cho H. H đóng ma túy cùng súng, đạn vào bao tải dứa và cho măng tươi vào xung quanh, rồi T chở đi gửi xe khách xuống cho S2. Lần vận chuyển này, được S2 trả tiền công 50.000.000 đồng, H đã chia cho T và H3 mỗi người 10.000.000 đồng.

9. Vụ thứ chín: Ngày 09 -10/02/2025, Cà Văn H, Cà Văn T, Bùi Anh T2, Quảng Văn H3, Ngô Đình K vận chuyển trái phép 12.172,37 gam ma túy (140 túi hồng phiến = 2.613,74 gam Methamphetamine; 16 bánh Heroine = 4.918,15 gam Heroine; 04 kg ma túy đá = 3.976,44 gam Methamphetamine; 02 kg Ketamine quy đổi = 664,04 gam Heroine).

Ngày 05/02/2025, Cà Văn H nhận được điện thoại của Cẩm Văn V1 gọi điện hỏi đang sử dụng số thuê bao nào mà S2 gọi không được, H gửi số thuê bao điện thoại đang dùng là 0352.456.219 để V1 gửi cho S2. Sau đó, H nhận được điện thoại qua Telegram của Lương Văn S2, bảo gọi điện cho Thao Ấm để nhận 16 bánh Heroine, 04 kg ma túy đá, 02 kg Ketamine và 2,5 kg Hồng phiến (tương đương 05 áo = 150 túi) tại khu vực đường B-Lào mang về gửi xe khách xuống cho S2, xong việc sẽ được trả công 100.000.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ ngày 09/02/2025, H nhận được điện thoại của Thao Ấm hẹn gặp tại đường B - Lào thuộc khu vực bản B, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La, Ấ cho người mang ma túy đến giao và gửi cho H số điện thoại của người sẽ giao ma túy. H gọi điện và rủ Bùi Anh T2, Ngô Đình K, Quảng Văn H3, Cà Văn T cùng tham gia. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, H bảo H3 và T đến điểm hẹn tại đường biên giới để nhận ma túy

từ người của A, rồi mang về lán nướng cho H, H cho T số điện thoại của người mang ma túy đến giao để liên lạc. Sau đó, Hồng điều khiển xe máy WAVE RSX, biển kiểm soát 26C1 - 014.17; T điều khiển chiếc xe máy Wave α , màu xanh (không xác định được biển kiểm soát) đi đến khu vực biên giới thuộc bản B, xã M, tỉnh Sơn La nhận của một người Lào 02 bao ma túy (gồm: 01 bao tải dừa màu cam và 01 bao tải dừa màu xanh) rồi mang về đến lán nướng của H. H và K đổ ma túy ra mặt sàn trong lán nướng, kiểm đếm thấy đủ 16 bánh Heroine, 04 kg ma túy đá, 02 kg Ketamine và chỉ có 140 túi H3 phiến. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H đưa cho Bùi Anh T2 1.500.000 đồng bảo đi mua 02 sọt nhựa, măng, 01 chiếc bút phốt, 01 quyển vở, 01 cuộn màng bọc thực phẩm về đóng gói ma túy. T2 đi ra chợ M mua các đồ vật trên, mang về lán nướng. H và K xếp toàn bộ số ma túy vào trong 02 sọt nhựa màu đen, dùng măng chèn xung quanh để che giấu rồi H đọc cho K dùng bút phốt mực đỏ ghi tên người nhận, số điện thoại và địa chỉ nơi nhận (theo nội dung Soi yêu cầu) lên 02 mảnh bìa các tông và 02 tờ giấy ô li với nội dung “ĐC: Bến xe Văn La Hà Đông, SĐT: 0868851597, Nguyễn Văn Chiến”; “ĐC: Ngã tư Bô Thờ Huyện Khoái Châu Hưng Yên, SĐT: 0528667294, Nguyễn Văn Sáng” và dán lên bề mặt của 02 sọt nhựa chứa ma túy. Đóng gói ma túy xong, Kiên gọi điện cho nhà xe Dung Dương báo có hai thùng hàng sẽ gửi ở đầu cầu Mường Hung. Sau đó, Tuấn điều khiển xe máy SH, biển kiểm soát 27B2- 195.98 đi trước, Kiên điều khiển xe máy Dream, biển kiểm soát 26C1 - 064.46 chở 02 sọt ma túy đi gửi xe ô tô khách BKS 26B - 004.23, còn Hồng điều khiển xe máy Exciter màu xanh bạc có biển kiểm soát 98K1 - 154.73 nhưng được lắp biển kiểm soát 26C1 - 155.67 đi sau để cảnh giới. Sau khi gửi được ma túy lên xe khách BKS 26B - 004.23 (lái xe là Lương Văn Hiệu; phụ xe là Hà Văn Thần) Kiên, Hồng, Tuấn quay về lán. Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 10/02/2025, xe ô tô khách BKS 26B - 004.23 đi đến địa phận Tiểu khu Sao Đỏ, xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì bị Công an huyện Sông Mã phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La và Công an huyện Vân Hồ kiểm tra phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng (từ ngày 19/5/2025 đến 26/5/2025 các bị cáo bị bắt ở vụ án khác và khai báo về các lần phạm tội trước đó, Ngô Đình Kiên ra đầu thú).

II. Hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ngày 19/5/2025 của Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Nguyễn Văn Quân, Bùi Anh Tuấn:

Trưa ngày 18/5/2025, Cà Văn Tân đi lên đường tuần tra biên giới thuộc bản Bua Hin, xã Mường Hung, mua được 16 viên Hồng phiến và một số cục Heroine với giá 500.000 đồng của một người không quen biết mang về nhà cất giữ để bán và sử dụng. Sau đó, Tân sử dụng hết 08 viên Hồng phiến và số Heroine, còn lại 08 viên Hồng phiến. Ngày 18/5/2025, Bùi Anh Tuấn đến lán nướng của Cà Văn Hiền chơi và ngủ tại đó. Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 19/5/2025, Nguyễn Văn

Quân gọi điện cho Hiền hỏi mua 300.000 đồng Hồng phiến, Hiền bảo Quân chờ rồi gọi điện cho Cà Văn Tân (anh trai ruột Hiền) bảo có Quân muốn mua 300.000 đồng Hồng phiến và gửi số điện thoại của Quân cho Tân rồi Hiền bảo Tuấn đi đón Quân đến gặp Tân giúp. Tuấn điều khiển xe máy Exciter RC, biển kiểm soát 21B1 - 460.61 đi đón và chở Quân đến gặp Tân. Khi gặp, Tân đưa cho Tuấn 01 gói nilon chứa 08 viên Hồng phiến, Tuấn đưa lại gói ma túy cho Quân và chở Quân đi về lán nương của Hiền cùng ngủ tại đó. Đến khoảng 12 giờ ngày 19/5/2025, Hiền, Tuấn và Quân ngủ dậy, Hiền chuẩn bị chiếc tàu để sử dụng ma túy, còn Tuấn chuẩn bị mảnh giấy bạc và bỏ ra chiếc bật lửa ga (Tuấn mang theo người), Quân lấy 02 viên Hồng phiến từ gói Hồng phiến mua được ra đặt lên trên mảnh giấy bạc mà Tuấn vừa chuẩn bị, rồi dùng bật lửa của Tuấn đốt dưới mảnh giấy bạc và lấy chiếc tàu của Hiền vừa làm được để hút sử dụng. Quân sử dụng ma túy xong đưa cho Hiền sử dụng, Hiền sử dụng xong đưa cho Tuấn sử dụng. Hiền, Tuấn và Quân vừa sử dụng xong đang ở tại lán thì tổ công tác Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang (Cà Văn Tân đầu thú ngay sau đó).

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon bên trong chứa 06 viên nén màu hồng tại vị trí ngồi của Cà Văn Hiền, Nguyễn Văn Quân, Bùi Anh Tuấn (Hiền, Quân, Tuấn khai là hồng phiến của Quân), 01 mảnh giấy bạc bị cháy sém, 01 bật lửa ga và 01 tàu tự chế.

Ngày 20/5/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, kết quả: 06 viên nén màu hồng có khối lượng 0,59 gam, trích 0,19 gam làm mẫu đánh ký hiệu Q gửi giám định chất ma túy (tính trung bình 01 viên là 0,098 gam, 02 viên đã sử dụng là 0,196 gam, xác định tổng khối lượng 08 viên Tân bán cho Quân là 0,786 gam).

Kết luận giám định số: 597/KL-KTHS, ngày 26/05/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu Q gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,59 gam, loại Methamphetamine”.

III. Hành vi mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ngày 26/5/2025 của Quàng Văn Hồng và Cà Văn Nghiệp:

Ngày 20/5/2025, Quàng Văn Hồng gọi điện cho một nam giới tên Lênh ở bản Huổi Sai, huyện Mường É, tỉnh Hòa Bình, nước CHDCND Lào, hẹn gặp ở đường biên giới thuộc khu vực bản Bua Hin, xã Mường Hung, huyện Sông Mã để trao đổi, mua bán ma túy. Sau đó, Hồng điều khiển xe máy Exciter, màu xanh bạc, gắn biển kiểm soát 26C1-155.67 đến điểm hẹn gặp Lênh, hỏi mua được 89 viên hồng phiến với số tiền 1.000.000 đồng, mang về nhà cất dưới đệm ngủ. Khoảng 01 giờ ngày 24/5/2025, Cà Văn Nghiệp gọi điện cho Hồng đề mua 30 viên Hồng phiến với giá 1.000.000 đồng và chuyển khoản cho Hồng, đồng thời hẹn ngày

26/5/2025 sẽ giao nhận ma túy. Sáng ngày 26/5/2025, Nghiệp đi đến lán nướng của Hồng để lấy ma túy như đã hẹn, tại lán nướng, Nghiệp gặp Hồng và Lèo Thị Thu Hằng (là bạn gái của Hồng) ngồi nói chuyện một lúc, rồi Hồng lấy túi hồng phiến dưới đệm đồ ra nắp hộp sắt 06 viên Hồng phiến và bảo đưa trước cho Nghiệp 06 viên để góp cùng sử dụng, còn lại 24 viên đến tối sẽ đưa nốt. Hồng đồ ra thêm 10 viên Hồng phiến và lấy ra 01 bật lửa ga màu đỏ, 03 mảnh giấy bạc và 01 tẩu tự chế để cùng Nghiệp với Hằng sử dụng ma túy. Hồng lấy 01 viên Hồng phiến của Nghiệp đặt lên mảnh giấy bạc, dùng bật lửa ga màu đỏ đốt dưới mảnh giấy bạc rồi dùng tẩu hút ma túy vào cơ thể. Hồng sử dụng xong đưa tẩu hút cho Hằng cầm và dùng bật lửa ga đốt dưới mảnh giấy bạc chứa ma túy để Hằng dùng tẩu sử dụng. Hằng sử dụng xong, Hồng đưa mảnh giấy bạc chứa ma túy và tẩu hút cho Nghiệp, Nghiệp dùng bật lửa mang theo và bật lửa của Hồng để sử dụng ma túy trên mảnh giấy bạc. Nghiệp sử dụng ma túy xong, đưa mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa ga màu đỏ cho Hồng, Hồng tiếp tục lấy 01 viên Hồng phiến đặt lên mảnh giấy bạc và dùng chiếc bật lửa của Nghiệp để đốt ma túy sử dụng, cứ như vậy ba người xoay vòng sử dụng hết khoảng 07 viên hồng phiến thì Hằng không sử dụng nữa, còn lại Nghiệp và Hồng tiếp tục đốt ma túy cho nhau cùng sử dụng. Nghiệp và Hồng sử dụng đến viên thứ 12 thì không sử dụng nữa, trên nắp hộp sắt còn lại 04 viên hồng phiến (trong đó 03 viên của Nghiệp và 01 viên của Hồng). Khi Hồng, Nghiệp và Hằng đang ở trong lán nướng thì bị tổ công tác Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon bên trong chứa 73 viên nén màu hồng, 01 nắp hộp sắt bên trên có 04 viên nén màu hồng thu tại vị trí ngồi của Quảng Văn Hồng, Cà Văn Nghiệp và Lèo Thị Thúy Hằng (Hồng, Nghiệp và Hằng khai là hồng phiến), 03 mảnh giấy bạc bị cháy sém, 02 bật lửa ga và 01 tẩu tự chế.

Ngày 27/5/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, kết quả: 01 gói nilon chứa 73 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu hồng trên nắp hộp sắt có tổng khối lượng 7,28 gam, trích 0,50 gam làm mẫu đánh ký hiệu H1 gửi giám định chất ma túy; 03 viên nén màu hồng trên nắp hộp sắt có khối lượng 0,29 gam, trích 0,29 gam làm mẫu gửi giám định đánh ký hiệu H2 (tính trung bình 01 viên là 0,098 gam). Kết luận giám định số 610/KL-KTHS ngày 29/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu ký hiệu H1, H2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là H1=0,50 gam, H2=0,29 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 7,57 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tạm giữ 03 xe mô tô (01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter RC biển kiểm soát 21B1-460.61 thu giữ của Bùi Anh Tuấn; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển

kiểm soát 98K1 - 154.73 được gắn biển kiểm soát 26C1 - 155.67 thu giữ của Quàng Văn Hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26C1-189.85 thu giữ của Cà Văn Nghiệp) khi bắt quả tang; 08 điện thoại di động và một số đồ vật liên quan. Đối với các phương tiện là các xe mô tô các bị cáo khai sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội ngày 09/02/2025 (01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu sơn đen biển kiểm soát 27B2 - 195.98 do Bùi Anh Tuấn sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream màu sơn nâu biển kiểm soát 26C1 - 064.46 do Ngô Đình Kiên và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 26C1 - 014.17 do Quàng Văn Hồng sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh không rõ biển kiểm soát do Cà Văn Tân sử dụng) đến nay chưa thu giữ được.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố:

- Cà Văn Hiền về các tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250, khoản 1 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Cà Văn Tân về các tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250, khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Ngô Đình Kiên về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự;

- Quàng Văn Hồng về các tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250, điểm i khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Bùi Anh Tuấn về các tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

- Nguyễn Văn Quân về các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Cà Văn Nghiệp về các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quàng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố, không khai báo gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Minh Tú xác nhận anh có cho Bùi Anh Tuấn (là anh trai) mượn chiếc xe mô tô BKS 21B1-460.61, anh không biết Tuấn mang xe đi vận chuyển ma túy, anh không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo, anh đề nghị trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Quảng Văn Hồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; các bị cáo Cà Văn Hiền, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; các bị cáo Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1.1. Bị cáo **Cà Văn Hiền**: + Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tù Chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt 07 - 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt 02 - 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

=> Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt nhiều tội Tù Chung thân.

1.2. Bị cáo **Cà Văn Tân**: + Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tù Chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt 02 - 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

=> Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt nhiều tội Tù Chung thân.

1.3. Bị cáo **Ngô Đình Kiên**: + Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tù Chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

1.4. Bị cáo **Quảng Văn Hồng**: + Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tù Chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt 08 - 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt 08 - 09 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

=> Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt nhiều tội Tù Chung thân.

1.5. Bị cáo **Bùi Anh Tuấn**: + Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tù Chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt 07 - 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

=> Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt nhiều tội Tù Chung thân.

1.6. Bị cáo **Nguyễn Văn Quân**: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 55 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

+ Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mức án 07 đến 08 năm tù.

+ Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mức án 02 đến 03 năm tù.

=> Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung là 09 đến 11 năm tù.

1.7. Bị cáo **Cà Văn Nghiệp**: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt:

+ Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy mức án 07 đến 08 năm tù.

+ Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy mức án 02 đến 03 năm tù.

=> Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung là 09 đến 11 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo về các tội Mua bán; Tàng trữ; Vận chuyển; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định chất ma túy cùng một số đồ vật liên quan không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 07 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo Ngô Đình Kiên, Cà Văn Hiền, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Tân, Bùi Anh Tuấn, Quảng Văn Hồng, Cà Văn Nghiệp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 26C1-189.85

+ Trả cho Lèo Thị Thu Hằng 01 chiếc điện thoại VIVO màu xanh - đen.

+ Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Minh Tú 01 chiếc xe mô nhĩa hiệu Yamaha Exciter RC BKS 21B1-460.61; trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Vì Văn Quang 01 chiếc xe mô tô nhĩa hiệu Yamaha Exciter BKS 26C1-155.67.

- Truy thu nộp Ngân sách nhà nước đối với số tiền do các bị cáo phạm tội mà có, cụ thể:

+ Cà Văn Hiền là 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng).

+ Cà Văn Tân là 46.800.000đ (bốn mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng) là tiền bán ma túy, tiền công vận chuyển ma túy và tiền bán chiếc xe máy của bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

+ Ngô Đình Kiên là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

+ Quảng Văn Hồng là 41.000.000đ (bốn mươi một triệu đồng).

* Đối với các đồ vật, phương tiện khác là file trích xuất camera lưu trong đĩa CD được xác định vật chứng vụ án, chuyển lại theo hồ sơ vụ án: 04 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi “trích xuất Camera của Đỗ văn Cam, Phạm Văn Tuyên, Lương Thị Hoàng, Vũ Đình Quý.

- Về án phí: Xử lý theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Cà Văn Hiền: Nhất trí với cáo trạng truy tố, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung do đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đề nghị.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Ngô Đình Kiên: Nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Cà Văn Tân: Nhất trí với cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội trước đó, tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo Hiền, xử phạt bị cáo tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Anh Tuấn: Nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, có bà nội là người có công nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 20 năm.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Quảng Văn Hồng: Nhất trí với cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhệm hình sự do Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đối đáp của đại diện Viện kiểm sát đối với quan điểm bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Anh Tuấn: Đối với đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tại phiên tòa, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu bà nội của bị cáo là người có công với cách mạng, tuy nhiên không có căn cứ nào chứng minh bà Nguyễn Thị Tâm là bà nội của bị cáo. Đối với đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tuấn 20 năm tù: Xét về hành vi, tính chất, khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển rất lớn, gây nguy hiểm cao cho xã hội và hình phạt 20 năm tù vẫn nằm trong khung hình phạt nên Luật sư đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo trong trường hợp này là không phù hợp với quy định của pháp luật.

- Các bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

* Hành vi phạm tội của các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn đối với 85.693,61 gam ma túy.

Ngày 27/5/2025, bị cáo Ngô Đình Kiên đến Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đầu thú về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy được cất giấu trong hộp bìa cát tông bị cơ quan Công an thu giữ ngày 09/02/2025, trên xe khách BKS 26B-004.23 chạy tuyến Sốp Cộp - Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản đầu thú của Ngô Đình Kiên, lời khai nhận tội của các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thể hiện: Sau khi được Lương Văn Soi thuê nhận ma túy của người Lào, có tên Thạo Ấm (ở huyện Mường É, tỉnh Hòa Bình, nước CHDCND Lào) từ khu vực biên giới Việt Nam - Lào, sau đó vận chuyển bằng cách gửi xe khách về các tỉnh dưới xuôi cho Soi để hưởng tiền công. Cà Văn Hiền đã đồng ý và rủ thêm Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh

Tuấn cùng tham gia. Khi thực hiện đến vụ thứ 09 (ngày 09/02/2025) thì bị cơ quan chức năng phát hiện, thu giữ 13.500,46 gam chất ma túy (6.590,18 gam Methamphetamine, 4.918,15 gam Heroine và 1.992,13 gam Ketamine) trên xe khách BKS 26B-004.23 chạy tuyến Sốp Cộp - Hà Nội.

Mở rộng điều tra phát hiện, trong thời gian từ tháng 12/2023 đến ngày 10/02/2025, các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp đã thực hiện hành vi Vận chuyển, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó:

Cà Văn Hiền đã thực hiện 09 lần vận chuyển trái phép 85.695,63 gam ma túy (gồm 28.453,87 gam Heroine, 48.283,04 gam Methamphetamine, 26.870,13 gam Ketamine được quy đổi thành 8.956,71 gam Heroine); Ngày 19/5/2025 đã giới thiệu cho Cà Văn Tân bán trái phép 0,786 gam Methamphetamine cho người khác để kiếm lời đồng thời cung cấp tàu hút cho Nguyễn Văn Quân và Bùi Anh Tuấn sử dụng trái phép chất ma túy thuộc nơi quản lý của mình.

Cà Văn Tân đã thực hiện 05 lần vận chuyển trái phép 46.785,06 gam ma túy (gồm 16.384,27 gam Heroine, 25.756,27 gam Methamphetamine, 13.933,57 gam Ketamine được quy đổi thành 4.644,52 gam Heroine); Ngày 19/5/2025 đã bán trái phép 0,786 gam Methamphetamine cho người khác để kiếm lời.

Ngô Đình Kiên đã thực hiện 06 lần vận chuyển trái phép 68.038,55 gam ma túy (gồm 23.022,55 gam Heroine, 39.044,65 gam Methamphetamine, 17.914,05 gam Ketamine được quy đổi thành 5.971,35 gam Heroine).

Quảng Văn Hồng đã thực hiện 05 lần vận chuyển trái phép 46.785,06 gam ma túy (gồm 16.384,27 gam Heroine, 25.756,27 gam Methamphetamine, 13.933,57 gam Ketamine được quy đổi thành 4.644,52 gam Heroine); Ngày 26/5/2025 cất giữ 8,746 gam Methamphetamine (77 viên hồng khi bắt quả tang = 7,57 gam và 12 viên hồng phiến đã sử dụng x 0,098 gam là viên thấp nhất = 1,176 gam) để bán kiếm lời, trong đó đã bán cho Cà Văn Nghiệp 2,94 gam (30 viên hồng phiến) lấy 1.000.000 đồng, đồng thời, cung cấp hồng phiến và công cụ để Cà Văn Nghiệp và Lèo Thị Thu Hằng sử dụng trái phép chất ma túy thuộc nơi quản lý của mình.

Bùi Anh Tuấn đã thực hiện vận chuyển trái phép 12.172,37 gam ma túy (gồm 4.918,15 gam Heroine, 6.5990,18 gam Methamphetamine, 1.992,13 gam Ketamine được quy đổi thành 664,04 gam Heroine); Ngày 19/5/2025 đã cung cấp công cụ cho Nguyễn Văn Quân và Cà Văn Hiền sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 19/5/2025 Nguyễn Văn Quân đã thực hiện hành vi cất giữ 06 viên hồng phiến có khối lượng 0,59 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, đồng thời cung cấp hồng phiến và công cụ để Bùi Anh Tuấn và Cà Văn Hiền sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 26/5/2025 Cà Văn Nghiệp đã thực hiện hành vi cất giữ 27 viên hồng phiến (3 viên khi bắt quả tang và 24 viên đã giao tiền được Hồng hẹn giao sau) có khối lượng 2,646 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, đồng thời cung cấp hồng phiến và công cụ để Quảng Văn Hồng và Lèo Thị Thu Hằng sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng căn cứ sau:

- Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú lập hồi 07 giờ 10 phút ngày 27/5/2025 tại tổ địa bàn huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đối với Ngô Đình Kiên về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Biên bản sự việc do Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La và Công an huyện Vân Hồ lập hồi 01 giờ 20 phút ngày 10/02/2025 tại Trụ sở Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra đối với ô tô khách BKS 26B-004.23. Quá trình kiểm tra phát hiện 02 thùng nhựa màu đen bên trong có 04 bọc nilon màu cam chứa chất bột màu trắng, 02 bọc nilon màu xanh chứa tinh thể màu trắng, 16 bọc nilon màu vàng dạng hình hộp chữ nhật chứa chất bột màu trắng, 05 bọc nilon màu vàng chứa 112 túi nilon màu xanh và 28 túi nilon màu hồng, bên trong chứa các viên nén màu hồng, nghi là ma túy.

- Kết luận giám định số 347/KL-KTHS, ngày 12/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu C1, C2, C3, C4, C23 đến C162 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 105,68 gam.

Mẫu ký hiệu C7, C8, C9, C10, C11, C12, C13, C14, C15, C16, C17, C18, C19, C20, C21, C22 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 54,88 gam.

Mẫu gửi ký hiệu C5, C6 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 19,94 gam.

Tổng khối lượng ma thu giữ là 6.590,18 gam, loại Methamphetamine; 4.918,15 gam, loại Heroine; 1.992,13 gam, loại Ketamine (trong đó bánh Heroine có khối lượng thấp nhất 301,74 gam; túi hồng phiến có khối lượng thấp nhất 15,26 gam; túi ma túy đá có khối lượng thấp nhất 992,77 gam; túi Ketamine có khối lượng thấp nhất 995,12 gam).

- Trích xuất camera của Đỗ Văn Cam trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút đến 20 giờ 02 phút ngày 09/02/2025 tại bản Chiềng Cang, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là bản Chiềng Cang, xã Mường Hung, tỉnh Sơn La); trích xuất camera của Vũ Đình Quý trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút đến 20 giờ 02 phút ngày 09/02/2025 tại bản Chiềng Cang, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (nay là bản Chiềng Cang, xã Mường Hung, tỉnh Sơn La); trích xuất camera của Lương Thị Hoàng trong khoảng thời gian từ 19 giờ 40 phút

đến 16 giờ 56 phút ngày 09/02/2025 tại bản Mường Hung, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (*nay là bản Mường Hung, xã Mường Hung, tỉnh Sơn La*); Trích xuất camera của Phạm Văn Tuyên trong khoảng thời gian từ 19 giờ 55 phút đến 20 giờ 05 phút ngày 09/02/2025 tại bản Anh Trung, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (*nay là bản Anh Trung, xã Mường Hung, tỉnh Sơn La*).

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 10 phút ngày 19/5/2025 tại bản Cát, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Hiền, Bùi Anh Tuấn về hành vi Tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

- Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú lập hồi 17 giờ ngày 19/5/2025 tại Công an xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đối với Cà Văn Tân về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

- Kết luận giám định số: 597/KL-KTHS, ngày 26/05/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu kí hiệu Q gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,59 gam, loại Methamphetamine*”;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 05 phút ngày 26/5/2025 tại bản Nà Lúa, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đối với Quảng Văn Hồng, Cà Văn Nghiệp, Lèo Thị Thu Hằng về hành vi Mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Kết luận giám định số 610/KL-KTHS ngày 29/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “*Mẫu ký hiệu H1, H2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là H1=0,50 gam, H2=0,29 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 7,57 gam, loại Methamphetamine*”.

- Biên bản nhận diện đặc điểm ma túy đã vận chuyển diễn ra vào ngày 09-10/02/2025 được lập vào ngày 30/7/2025 đối với Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La.

- Các biên bản bóc mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng đối với các vật chứng thu giữ trong vụ án; các phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể; các biên bản xác minh thông tin tài khoản ngân hàng; các biên bản kiểm tra thông tin, dữ liệu điện thoại; Biên bản khám phương tiện; Biên bản làm việc xác định người cùng thực hiện hành vi phạm tội.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với Cà Văn Hiền, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Quảng Văn Hồng, Cà Văn Nghiệp; phù hợp

với khối lượng ma túy thu giữ các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Bùi Anh Tuấn, Quảng Văn Hồng đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Quảng Văn Hồng đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Cà Văn Hiền, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Tại thời điểm các bị cáo phạm tội, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tội Mua bán trái phép chất ma túy được điều chỉnh bởi Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, ngày 01/7/2025, Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự có hiệu lực pháp luật và thay đổi về khối lượng ma túy và mức hình phạt áp dụng. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 4 Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội, trong trường hợp quy định của Bộ luật hình sự mới có lợi cho người thực hiện hành vi phạm tội trước thời điểm luật có hiệu lực nhưng bị phát hiện, xử lý sau đó, thì áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho các bị cáo. Do đó, cần áp dụng Luật sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

[4.1] Bị cáo Cà Văn Hiền đã 09 lần vận chuyển trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 85.695,63 gam ma túy; bị cáo Cà Văn Tân đã 05 lần vận chuyển trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 46.785,06 gam ma túy; bị cáo Ngô Đình Kiên đã 06 lần vận chuyển trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 68.038,55 gam ma túy; bị cáo Quảng Văn Hồng đã 05 lần vận chuyển trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 46.785,06 gam ma túy; bị cáo Bị cáo Bùi Anh Tuấn đã vận chuyển trái phép 12.172,37 gam ma túy, đã vi phạm tình tiết *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”* quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025 có mức hình phạt tù 20 năm hoặc tù chung thân, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng.

[4.2] Các bị cáo Cà Văn Hiền, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Quảng Văn Hồng, Cà Văn Nghiệp còn thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đã vi phạm tình tiết “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng.

[4.3] Ngoài ra các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân còn phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán trái phép 0,786 gam Methamphetamine cho bị cáo Nguyễn Văn Quân, vi phạm tình tiết “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Quảng Văn Hồng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi cất giữ 8,746 gam Methamphetamine để bán kiếm lời, trong đó đã bán cho bị cáo Cà Văn Nghiệp 2,94 gam Methamphetamine, đã vi phạm tình tiết định khung “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm; Bị cáo Nguyễn Văn Quân thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,59 gam Methamphetamine, bị cáo Cà Văn Nghiệp tàng trữ trái phép 2,646 gam Methamphetamine, đã vi phạm tình tiết “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4.4] Do các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp phạm nhiều tội nên cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Bùi Anh Tuấn, Quảng Văn Hồng, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 250, khoản 6 Điều 251, khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự; nhưng xét các bị cáo không có điều kiện thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6] Về vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án:

[6.1] Đối với tội Vận chuyển trái phép chất ma túy:

Bị cáo Cà Văn Hiền sau khi nhận điện thoại của Lương Văn Soi về việc vận chuyển ma túy cho Soi để hưởng tiền công, sau đó bị cáo đã lôi kéo các bị cáo Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn cùng thực hiện hành vi phạm tội; sau khi được Lương Văn Soi thuê nhận và vận chuyển ma túy từ khu vực biên giới Việt Nam - Lào về các tỉnh dưới xuôi theo đường xe khách. Bị cáo Hiền đã trực tiếp liên hệ với Thạo Ấm để xác định địa điểm, nhận ma túy, để các bị cáo khác đi nhận, đóng gói và gửi; sau khi nhận được tiền công

từ Soi trả đã chia tiền công vận chuyển trái phép chất ma túy cho các bị cáo khác cùng hưởng. Bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án.

Các bị cáo Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn là đồng phạm tích cực, tiếp nhận ý chí của bị cáo Hiền, đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự khi xem xét, lượng hình đối với các bị cáo.

[6.2] Đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Các bị cáo đều là người thực hành, trong đó các bị cáo Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp là người cung cấp ma túy; các bị cáo Cà Văn Hiền, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn cung cấp địa điểm và chuẩn bị công cụ để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên các bị cáo có vai trò ngang nhau khi cùng thực hiện tội phạm.

[6.3] Bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 0,786 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn Quân, bị cáo Quảng Văn Hồng đã một mình thực hiện hành vi mua bán trái phép 2,646 gam Methamphetamine cho Cà Văn Nghiệp nên phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội và khối lượng ma túy trên.

Bị cáo Nguyễn Văn Quân một mình tàng trữ trái phép 0,59 gam Methamphetamine, Cà Văn Nghiệp một mình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 2,646 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Bị cáo Quân, Nghiệp phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội và khối lượng ma túy nêu trên.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là loại biệt dược độc hại, đã, đang và sẽ hủy hoại cả về thể chất lẫn tinh thần của những người nghiện hút, do đó Nhà nước Việt Nam đã nghiêm cấm mọi hành vi vận chuyển, mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và quy định trừng phạt nghiêm khắc nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo vận chuyển ma túy với khối lượng đặc biệt lớn (85.693,62 gam ma túy) đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Về mức hình phạt đối với các bị cáo Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vai trò của từng bị cáo để lên mức án nghiêm khắc, phù hợp, nhằm mục đích bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là các tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La căn cứ, phù hợp với vai trò phạm tội của các bị cáo.

[7] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:
Về nhân thân: Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Quảng Văn Hồng có 01 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo đã 05 lần vận chuyển trái phép chất ma túy, là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*”; “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên đã nhiều lần vận chuyển trái phép chất ma túy là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Cà Văn Nghiệp có ông nội được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhì, bị cáo Bùi Anh Tuấn có bà nội được tặng huy chương kháng chiến hạng Nhất, các bị cáo Ngô Đình Kiên, Cà Văn Tân đầu thú về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Cà Văn Tân, Bùi Anh Tuấn tích cực hợp tác với cơ quan điều tra nhanh chóng điều tra tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nguồn gốc số ma túy và đối tượng liên quan đến vụ án:

[8.1] Về nguồn gốc ma túy:

Về nguồn gốc ma túy các lần vận chuyển trên, các bị cáo khai là của Thào Ấm ở huyện Mường É, tỉnh Hòa Bình, Lào và người nam giới không rõ danh tính là đồng bọn của Ấm giao cho tại khu vực biên giới thuộc bản Bua Hin, xã Mường Hung, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra, bị cáo Hiền, Kiên, Tân, Hồng khai không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể, không nhớ số điện thoại của những người này; kiểm tra điện thoại của các bị cáo không thu thập được tài liệu nào khác. Ngoài lời khai của các bị cáo, không còn tài liệu, chứng cứ nào để tiếp tục điều tra làm rõ. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ khi bắt được Lương Văn Soi.

Về nguồn gốc 0,786 gam Methamphetamine, bị cáo Cà Văn Tân khai mua của một người nam giới không rõ danh tính tại đường tuần tra biên giới thuộc bản Bua Hin, Xã Mường Hung, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để tiếp tục điều tra làm rõ, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy nêu trên.

Về nguồn gốc ma túy 8,746 gam Methamphetamine, bị cáo Quảng Văn Hồng khai mua của một người nam giới tên Lênh nhà ở bản Huổi Sai, huyện Mường É, tỉnh Hòa Bình, Lào tại đường biên giới thuộc khu vực bản Bua Hin, xã Mường Hung. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã có Công văn đề nghị

Công an tỉnh Hòa Phấn, CHDCND Lào điều tra, xác minh làm rõ và xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật Nước CHDCND Lào.

[8.2] Về đối tượng và các tình tiết khác liên quan trong vụ án:

Đối với Lương Văn Soi theo bị cáo Cà Văn Hiền khai là người thuê bị cáo 09 lần đi nhận ma túy mang gửi xe khách xuống cho Soi. Cơ quan điều tra đã xác minh, thu thập ảnh của Lương Văn Soi, bị cáo Hiền nhận dạng được Soi chính là người đã nhiều lần thuê Hiền vận chuyển ma túy. Lương Văn Soi là đối tượng đang bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La khởi tố và ra Quyết định truy nã số 1408/QĐTN ngày 02/12/2024, về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình xác minh, Soi không có mặt tại nơi cư trú, gia đình và chính quyền địa phương không rõ Soi đang ở đâu, Do đó, đã tách hành vi và tài liệu liên quan của Lương Văn Soi để điều tra, xử lý sau.

Đối với Cầm Văn Việt là người gọi điện cho Hiền hỏi lấy số điện thoại của Hiền để gửi cho Soi. Cơ quan điều tra đã xác minh, thu thập ảnh của Việt, bị cáo Hiền nhận dạng được. Đã tiến hành triệu tập Cầm Văn Việt để làm rõ nội dung liên quan, nhưng tại các thời điểm triệu tập Việt không có mặt tại địa phương, không rõ Việt ở đâu, làm gì. Ngoài lời khai của bị cáo Hiền thì không thu thập được thêm tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh Cầm Văn Việt có liên quan đến vụ án mà bị cáo Hiền cùng đồng phạm thực hiện. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La tách hành vi của Việt khi bắt được Lương Văn Soi sẽ điều tra làm rõ.

Đối với Lương Văn Hiệu và Hà Văn Thần là lái xe, phụ xe ô tô khách BKS 26B-004.23 chạy tuyến Sông Mã - Hà Nội vào ngày 10/02/2025. Quá trình điều tra xác định Hiệu, Thần chỉ là lái xe, phụ xe ô tô khách, việc hành khách gửi 02 sọt nhựa bên trong có chứa chất ma túy thì Hiệu, Thần đều không biết, không liên quan. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lương Văn Hiệu và Hà Văn Thần là có căn cứ.

Đối với Lèo Thị Thu Hằng là người được Quảng Văn Hồng và Cà Văn Nghiệp cho sử dụng trái phép chất ma túy. Hằng không biết và không liên quan đến hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của Hồng và Nghiệp, bản thân không phải là đối tượng đang trong thời gian cai nghiện ma túy, quản lý sau cai, ngày 26/5/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định trả tự do cho Lèo Thị Thu Hằng, ra quyết định phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

Đối với nội dung “ĐC: Bến xe Văn La Hà Đông, SĐT: 0868851597, Nguyễn Văn Chiến” ghi trên tờ giấy màu trắng dán trên sọt chứa ma túy thu giữ trên xe ô tô khách BKS 26B-004.23 ngày 10/02/2025 (theo bị cáo Hiền khai là do Lương Văn Soi cung cấp). Quá trình điều tra, xác định số thuê bao 0868851597 là của Trương Thị Phương Giang, sinh ngày 09/10/2007, trú tại thôn Bọt Xuyên,

xã Bột Xuyên, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội đứng tên đăng ký. Tiến hành xác minh đối với Trương Thị Phương Giang xác nhận được đăng ký số điện thoại 0868851597, do anh trai tên là Trương Văn Chính, sinh ngày 15/12/1997, trú tại thôn Bột Xuyên, xã Phúc Sơn Thành phố Hà Nội bị mất căn cước công dân nên nhờ Giang đăng ký hộ để Chính sử dụng. Tiến hành xác minh triệu tập Trương Văn Chính để làm việc, xong tại thời điểm triệu tập Chính không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương không rõ Chính đang làm gì, ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ đối với Chính khi bắt được Lương Văn Soi.

Đối với nội dung “ĐC: Ngã tư Bô Thờ Huyện Khoái Châu Hưng Yên, SĐT: 0528667294, Nguyễn Văn Sáng” ghi trên tờ giấy màu trắng dán trên sọt chứa ma túy thu giữ trên xe ô tô khách BKS 26B-004.23 ngày 10/02/2025 (theo, bị cáo Hiền khai là do Lương Văn Soi cung cấp). Quá trình điều tra, xác định số thuê bao 0528667294 là của Phan Thành Thái, sinh ngày 20/11/1984, trú tại Thôn Như Lệ, Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị đứng tên đăng ký. Tiến hành xác minh đối với Phan Thành Thái xác nhận không được đăng ký sử dụng số thuê bao di động số 0528667294, không đăng ký hộ hay cho ai khác mượn căn cước công dân để đăng ký, sử dụng số thuê bao di động nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ khi bắt được Lương Văn Soi.

Đối với các lần mua bán, vận chuyển 08 khẩu súng ngắn và 32 viên đạn được gửi kèm trong các lần bị cáo Cà Văn Hiền giao nhận ma túy với đầu mối bên Lào. Quá trình điều tra, bị cáo Hiền khai Kiên, Tân, Hồng không biết. Trong số 08 khẩu súng ngắn và 32 viên đạn nêu trên thì có 03 khẩu súng ngắn và 15 viên đạn đã được Hiền giữ lại, rồi liên hệ bán cho người khác không quen biết, không biết rõ danh tính, không xác định được số điện thoại, việc trao đổi mua bán súng, đạn chỉ có một mình Hiền thực hiện, không có ai tham gia cùng; Còn lại 05 khẩu súng ngắn và 17 viên đạn đã được gửi kèm theo ma túy trong mỗi lần cho Soi. Ngoài lời khai của bị cáo Hiền, không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác để xác minh làm rõ đối tượng liên quan. Việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trên để điều tra, xử lý khi bắt được Lương Văn Soi là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy bị cáo Ngô Đình Kiên sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội bị cáo cho bạn tên Phiếm mượn, cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng Kiên không có mặt tại địa phương nên không thu giữ được chiếc xe máy này.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 13.327,43 gam ma túy (6.491,97 gam Methamphetamine, 4.863,27 gam Heroine, 1.972,19 Ketamine) còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định, xét thấy là loại Nhà nước cấm lưu hành, giấy niêm phong dán ban đầu đã bóc mở

cùng 02 thùng cattong, 02 vỏ bìa cattong, 02 thùng nhựa đen, 01 bao tải dừa màu cam, 01 quần dài màu đen, 01 cuộn bọc thực phẩm, 01 băng dính, 03 bật lửa, 02 tàu tự chế, 04 mảnh giấy bạc, 01 hộp nhựa sắt, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 đoạn trích xuất camera của Đỗ Văn Cam, Phạm Văn Tuyên, Lương Thị Hoàng, Vũ Đình Quý; xét đây là một thành phần của hồ sơ vụ án nên cần chuyển lại cho Tòa án để lưu hồ sơ vụ án.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền hưởng lợi đối với các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng; cùng số tiền do bị cáo Cà Văn Tân bán chiếc xe máy của bị cáo là phương tiện sử dụng thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với 07 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo. Quá trình điều tra xác định: 07 chiếc điện thoại này là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc nhau để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của Lèo Thị Thu Hằng không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho Lèo Thị Thu Hằng.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 21B1-460.61 thu giữ của Bùi Anh Tuấn và chiếc xe mô tô BKS 26C1-155.67 thu giữ của Quảng Văn Hồng. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Bùi Minh Tú và ông Vì Văn Quang, anh Tú và ông Quang không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên cần trả lại 02 chiếc xe trên cho anh Bùi Minh Tú và ông Vì Văn Quang là chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 26C1-189.85 thu giữ của bị cáo Cà Văn Nghiệp, xét chiếc xe bị cáo sử dụng làm phương tiện đi đến nơi ở của Hồng để lấy ma túy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Quảng Văn Hồng, Cà Văn Nghiệp là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Ngô Đình Kiên, Nguyễn Văn Quân, Bùi Anh Tuấn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ Điều 250 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Ngô Đình Kiên, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; Căn cứ Điều 251 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Quảng Văn Hồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Căn cứ Điều 255 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Cà Văn Hiền, Quảng Văn Hồng, Bùi Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp phạm tội Tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy; Căn cứ Điều 249 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Quân, Cà Văn Nghiệp phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Hiền tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Hiền 02 (hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Hiền 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của ba tội, buộc bị cáo Cà Văn Hiền phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/5/2025)

2.2. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Tân tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Tân 02 (hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Cà Văn Tân phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/5/2025)

2.3. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Đình Kiên tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/5/2025)

2.4. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn Hồng tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn Hồng 08 (tám năm) tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn Hồng 08 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của ba tội, buộc bị cáo Quảng Văn Hồng phải chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/5/2025)

2.5. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 250, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Anh Tuấn tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Anh Tuấn 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Bùi Anh Tuấn phải chấp hành hình phạt chung là tù Chung thân. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/5/2025)

2.6. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quân 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quân 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn Quân phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/5/2025)

2.7. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Nghiệp 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn Nghiệp 02 (hai) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Cà Văn Nghiệp phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/5/2025)

2.8. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo về các tội Vận chuyển, mua bán, tổ chức, tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 13.327,43 gam ma túy (6.491,97 gam Methamphetamine, 4.863,27 gam Heroine, 1.972,19 Ketamine) và vỏ gói niêm phong ban đầu được đựng trong 02 hộp vật chứng (thùng cát tông) và 02 phong bì còn nguyên niêm phong.

- 01 (Một) vỏ bìa cattong có dán 01 tờ giấy màu trắng, trên tờ giấy có dòng kẻ ô ly và có dòng chữ màu đỏ: “Bến xe Văn La Hà Đông, SĐT: 0868851597, Nguyễn Văn Chiến”.

- 01 (Một) vỏ bìa cattong có dán 01 tờ giấy màu trắng, trên tờ giấy có dòng kẻ ô ly và có dòng chữ màu đỏ: “Ngã tư Bô Thới Huyện Khoái Châu Hưng Yên, SĐT: 0528667294, Nguyễn Văn Sáng”.

- 02 (Hai) thùng nhựa màu đen có các vách ngăn dạng lưới kèm nắp đậy có kích thước 25x47x34 cm đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bao tải dừa màu cam đã qua sử dụng cũ.

- 01 (Một) cuộn màng bọc thực phẩm màu trong suốt, bản rộng 30 cm, qua sử dụng.

- 01 (Một) quần dài màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (Một) cuộn băng dính màu trong suốt, bản rộng 5cm, qua sử dụng.

- 03 (Ba) bật lửa ga đã qua sử dụng (01 bật lửa màu hồng, 01 bật lửa màu đỏ, 01 bật lửa màu vàng)

- 02 (Hai) tủ tự chế làm bằng chai nhựa để sử dụng ma túy.

- 04 (Bốn) mảnh giấy bạc.

- 01 (Một) hộp sắt màu đen có dòng chữ ÊM PHÊÊ, qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 07 chiếc phong bì niêm phong 07 chiếc điện thoại.

* Truy thu số tiền do phạm tội mà có của các bị cáo như sau:

- Cà Văn Hiền là 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng).

- Cà Văn Tân là 46.800.000đ (bốn mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó 40.000.000đ là tiền công, 300.000đ là tiền bán ma túy, 6.500.000 là tiền bán xe sử dụng làm phương tiện vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Ngô Đình Kiên là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

- Quảng Văn Hồng là 41.000.000đ (bốn mươi một triệu đồng), trong đó 40.000.000đ là tiền công vận chuyển ma túy, 1.000.000đ là tiền bán ma túy.

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (Một) điện thoại di động kiểu IPHONE 15, thân điện thoại màu hồng, màn hình bị nứt vỡ tại góc dưới bên trái, điện thoại được ốp vỏ nhựa, trong suốt, qua sử dụng (thu giữ của Ngô Đình Kiên).

- 01 (Một) điện thoại di động thu của Cà Văn Hiền.

- 01 (Một) điện thoại di động thu của Nguyễn Văn Quân.

- 01 (Một) điện thoại di động thu của Cà Văn Tân.

- 01 (Một) điện thoại di động thu của Bùi Anh Tuấn.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu TECNO SPARK màu trắng - đen, đã qua sử dụng (thu của Quàng Văn Hồng).

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng ngà, đã cũ hỏng, các linh kiện, màn hình bung vỡ rời, pin phồng, không còn nguyên vẹn, qua sử dụng (thu của Cà Văn Nghiệp).

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave Alpha, màu sơn: đen-trắng, biển kiểm soát: 26-C1.189.85, số khung: RLHJA3909HY854326, số máy: JA39E-0834514, ổ khóa cấm 01 chìa khóa, xe đã qua sử dụng của Cà Văn Nghiệp.

* Trả lại cho anh Bùi Minh Tú 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn: đỏ đen, biển kiểm soát: 21B1-460.61, số khung: RLCUG0610FY131783, số máy: G3D4E144379, xe không có gương, không có chìa khóa, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Vì Văn Quang 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xanh-đen, số khung: RLCUG06106GY330611; số máy: G3D4E-347515, xe gắn biển kiểm soát: 26C1-155.67 (biển kiểm soát là của xe mô tô khác), xe không có gương, ổ khóa cấm 01 chìa khóa, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Lèo Thị Thu Hằng 01 chiếc phong bì bên trong có 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh - đen, đã qua sử dụng.

* Đối với 01 (Một) đĩa DVD-R “Trích xuất Camera của Đỗ Văn Cam; Sinh năm: 1976; Nơi tạm trú: bản Chiềng Cang, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La liên quan vụ án: Vận chuyển trái phép chất ma túy”; 01 (Một) đĩa DVD-R “Trích xuất Camera của Phạm Văn Tuyên, Sinh năm: 2005; Nơi thường trú: bản Anh Trung, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La liên quan vụ án: Vận chuyển trái phép chất ma túy”; 01 (Một) đĩa DVD-R “Trích xuất Camera của Lương Thị Hoàng; Sinh năm: 1994; Nơi thường trú: bản Mường Hung, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La liên quan vụ án: Vận chuyển trái phép chất ma túy”; 01 (Một) đĩa DVD-R “Trích xuất Camera của Vũ Đình Quý; Sinh năm: 1972; Nơi tạm trú: bản Chiềng Cang, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La liên quan vụ án: Vận chuyển trái phép chất ma túy” cần chuyển lại cho Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La để lưu hồ sơ vụ án.

(04 (bốn) đĩa DVD-R được niêm phong trong 04 (bốn) phong bì).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Cà Văn Hiền, Cà Văn Tân, Quàng Văn Hồng, Cà Văn Nghiệp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Ngô Đình Kiên, Nguyễn Văn Quân, Bùi Anh Tuấn mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/02/2026).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện phúc thẩm 1 - VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng GD, KT, TT & THA;
- Lưu: HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Hiền